

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 37/2013/QĐ-UBND

*Thái Nguyên, ngày 23 tháng 12 năm 2013*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh  
lãnh đạo, quản lý Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố, thị xã**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 115/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19/02/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 47/2011/TTLT-BGDĐT-BNV của bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Nội vụ hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh,

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chuẩn, chức danh lãnh đạo, quản lý Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố, thị xã thuộc tỉnh Thái Nguyên.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

*(Đã ký)*

**Dương Ngọc Long**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY ĐỊNH**

### **Tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố, thị xã**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 37/2013/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2013  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)*

## **Chương I**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định tiêu chuẩn, chức danh lãnh đạo, quản lý phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố, thị xã thuộc tỉnh Thái Nguyên.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Trưởng phòng, Phó trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố, thị xã thuộc tỉnh Thái Nguyên.

## **Chương II**

### **TIÊU CHUẨN CHUNG**

#### **Điều 3. Tư tưởng, lập trường chính trị, phẩm chất đạo đức**

1. Có tinh thần yêu nước sâu sắc, tận tụy phục vụ nhân dân, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, phấn đấu thực hiện có kết quả đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư; không tham nhũng và kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng; có ý thức tổ chức kỷ luật; trung thực, không cơ hội, gần bó mật thiết với nhân dân, được nhân dân tín nhiệm.

3. Có trình độ hiểu biết về lý luận chính trị, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; có trình độ văn hóa, chuyên môn, đủ năng lực để làm việc có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

4. Trung thành với Tổ quốc, với Đảng, với nhân dân, tích cực thực hiện công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, thể hiện bằng hiệu quả và chất lượng nhiệm vụ được giao.

5. Có bản lĩnh vững vàng, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm cá nhân; thẳng thắn đấu tranh chống tư tưởng bảo thủ, trì trệ; kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng.

6. Có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết nội bộ; tập hợp và phát huy được sức mạnh của tập thể; gắn bó mật thiết với nhân dân, được tập thể và nhân dân nơi cư trú tin nhiệm.

7. Phong cách làm việc dân chủ, bình đẳng, chí công, vô tư.

#### **Điều 4. Năng lực**

1. Có khả năng xây dựng và đề xuất những phương án cơ chế quản lý một phần hoặc một lĩnh vực nghiệp vụ trên cơ sở những cơ chế đã có của cấp trên nhằm thực hiện sát với địa phương.

2. Có khả năng xây dựng các phương án kinh tế - xã hội, các kế hoạch, các quy định cụ thể để triển khai công việc quản lý.

3. Có khả năng xây dựng các quyết định cụ thể của từng nội dung quản lý theo quy định, hướng dẫn nghiệp vụ của cấp trên phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

4. Có khả năng tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của địa phương đạt hiệu quả cao.

5. Có phương pháp tổ chức xây dựng nề nếp quản lý, phương pháp thu thập thông tin thống kê, chế độ và phương pháp kiểm tra hồ sơ quản lý, lưu trữ tư liệu, số liệu nhằm đảm bảo việc quản lý chặt chẽ, chính xác, đúng nguyên tắc quản lý thống nhất nghiệp vụ của ngành giáo dục và đào tạo.

6. Có khả năng tổ chức, phối hợp với đồng nghiệp, đơn vị liên quan và hướng dẫn, giúp đỡ cho cấp dưới trong triển khai công việc và tham gia đúng trách nhiệm với các công việc liên đới.

7. Có năng lực quản lý, điều hành, phân tích tổng kết, đánh giá hiệu quả và báo cáo nghiệp vụ lên cấp trên.

#### **Điều 5. Hiểu biết**

1. Nắm được đường lối, chính sách chung, nắm chắc phương hướng, chủ trương, chính sách của Đảng đối với ngành giáo dục và đào tạo.

2. Nắm được các kiến thức cơ bản về chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Nắm vững các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và địa phương ban hành về lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Am hiểu tình hình kinh tế - chính trị ở địa phương, khu vực và trên thế giới.

3. Nắm được mục tiêu và đối tượng quản lý, hệ thống các nguyên tắc và cơ chế quản lý lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

4. Biết xây dựng các phương án, kế hoạch, các thể loại quy định cụ thể và thông hiểu thủ tục hành chính nghiệp vụ của ngành giáo dục và đào tạo, soạn thảo văn bản thành thạo.

5. Nắm được những vấn đề cơ bản về tâm sinh lý lao động khoa học quản lý, tổ chức lao động khoa học quản lý.

6. Có phương pháp nghiên cứu, tổng kết và đề xuất cải tiến nghiệp vụ quản lý. Có trình độ độc lập tổ chức, quản lý, điều hành công việc.

### **Chương III**

#### **TIÊU CHUẨN CỤ THỂ**

##### **Điều 6. Hồ sơ, lý lịch**

Có đầy đủ hồ sơ, lý lịch cá nhân rõ ràng, được cơ quan chức năng có thẩm quyền xác nhận, trong đó có kê khai tài sản, nhà đất theo quy định của Đảng và Nhà nước về minh bạch tài sản, thu nhập.

##### **Điều 7. Tuổi đời**

1. Người được bổ nhiệm lần đầu giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý không quá 45 tuổi (đối với cả nam và nữ).

2. Trường hợp người đã thôi giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý sau một thời gian công tác, nếu được xem xét để bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thì điều kiện về tuổi đời thực hiện như quy định tại khoản 1, Điều này.

##### **Điều 8. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ**

1. Có trình độ đại học sư phạm (hoặc trình độ đại học và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm) trở lên.

2. Có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên.

3. Biết một ngoại ngữ trình độ B (có chứng chỉ).

4. Sử dụng thành thạo máy vi tính văn phòng (trình độ A, có chứng chỉ).

5. Có chứng chỉ bồi dưỡng quản lý hành chính nhà nước.

#### **Điều 9. Các tiêu chuẩn khác**

1. Am hiểu thực tiễn hoạt động của ngành giáo dục và đào tạo (đã công tác trong ngành giáo dục và đào tạo từ đủ 05 năm trở lên).

2. Được đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn cán bộ quản lý theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo 03 năm gần nhất phải đạt từ khá trở lên.

3. Được đánh giá công chức, viên chức 03 năm gần nhất theo Luật Cán bộ công chức và Luật Viên chức từ loại tốt trở lên.

4. Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

#### **Điều 10. Các trường hợp không được bổ nhiệm**

1. Người bị kỷ luật từ khiển trách trở lên, trong thời gian ít nhất một năm kể từ khi có quyết định kỷ luật thì không được bổ nhiệm vào các chức vụ cao hơn.

2. Không bổ nhiệm đối với người đang trong thời gian bị thi hành kỷ luật từ khiển trách trở lên.

### **Chương IV**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 11.** Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã căn cứ quy định này và các văn bản pháp luật liên quan để ban hành quy định tiêu chuẩn chức danh cấp trưởng, cấp phó các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã.

**Điều 12.** Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã căn cứ quy định này để thực hiện công tác bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

*(Đã ký)*

**Dương Ngọc Long**